

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời - Bài 32.

Chúng ta đang bước trên con đường dẫn linh hồn chúng ta trở về nhà Cha đời đời của chúng ta trên thiên đàng theo như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán: **Ta là đường đi, lễ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha.** (Giăng 14:6).

Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán luôn có ý nghĩa thần linh và sự sống, nghĩa là trong Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, cùng các Lời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, đều có hai ý nghĩa cả thuộc thể và thuộc linh, mà mọi người tin Chúa đều phải biết, vì linh hồn loài người chúng ta thuộc về thần linh, còn thân thể xác thịt của loài người là thuộc về đất. Vì thế cho nên chúng ta phải hiểu Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh đó có 2 phần, một phần mà loài người xác thịt đọc được đó là con đường mà linh hồn loài người phải hiểu và bắt thân thể xác thịt mình vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời, vì khi thân thể xác thịt của người ta vâng phục và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, thì linh hồn của người đó sẽ nhận được những sự mà các Lời được chép thành văn tự đó làm chứng cho.

Trong ngày Giê-hô-va Đức Chúa Trời ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se, Ngài đã phán rõ về một điều kiện duy nhất mà nếu người nào tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn mà Ngài đã ban cho Môi-se để dạy cho dân Y-sơ-ra-ên, thì linh hồn người đó sẽ được sự sống lại và sẽ được sự sống đời đời. Dù trong văn tự người ta không thấy Đức Giê-hô-va phán gì đến sự sống lại và sự sống đời đời, nhưng các thầy tế lễ trong Y-sơ-ra-ên biết trông cậy Đức Giê-hô-va và cầu hỏi Ngài, để xin Ngài ban cho sự thông sáng cùng sự hiểu biết để dạy lại cho dân Y-sơ-ra-ên và cho chính họ cùng đồng đội của họ hiểu được chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời là dành cho linh hồn của loài người, thì Chúa sẽ cho biết. Cũng một lẽ đó, nếu những người giữ chức vụ rao giảng Lời Đức Chúa Trời trong các Hội Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này biết trông cậy, vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, để được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh Linh, hầu cho linh hồn họ được hiểu biết những sự sâu nhiệm giấu trong các lời văn tự của Kinh Thánh và dạy lại cho những người tin Chúa, thì chính những người đó sẽ tái sinh linh hồn mình và những người tin Chúa đã được họ dạy dỗ theo như họ đã nhận được từ Chúa, cũng được hiểu biết Lễ thật và nếu tất cả những người đó đều làm theo như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, thì họ sẽ được gặp Đức Chúa Jêsus Christ trên thiên đàng nơi ngày cuối cùng.

Chúng ta hãy xem Đức Giê-hô-va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên điều gì có liên quan đến sự sống lại và sự sống đời đời trong ngày Ngài ban luật pháp cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se.

Lê-vi ký 18:1-5: Đức Giê-hô-va lại phán cùng Môi-se rằng: Hãy nói cùng dân Y-sơ-ra-ên rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Các ngươi chớ làm theo những điều người ta làm hoặc tại xứ Ê-díp-tô, là nơi các ngươi đã kiều ngụ, hoặc tại xứ Ca-na-an, là xứ Ta dẫn các ngươi đi đến: chớ đi theo thói tục họ. Các ngươi hãy tuân mạng lệnh của Ta, gìn giữ luật pháp của Ta đặt nơi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các ngươi. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.

Bản King James version chép: ¹And the LORD^{H3068} spake^{H1696} unto Moses^{H4872}, saying^{H559}, ²Speak^{H1696} unto the children^{H1121} of Israel^{H3478}, and say^{H559} unto them, I am the LORD^{H3068} your God^{H430}. ³After the doings^{H4639} of the land^{H776} of Egypt^{H4714}, wherein^{H834} ye dwelt^{H3427}, shall ye not do^{H6213}: and after the doings^{H4639} of the land^{H776} of Canaan^{H3667}, whither^{H834-H8033} I bring^{H935} you, shall ye not do^{H6213}: neither^{H3808} shall ye walk^{H3212} in their ordinances^{H2708}. ⁴Ye shall do^{H6213} my judgments^{H4941}, and keep^{H8104} mine ordinances^{H2708}, to walk^{H3212} therein: I am the LORD^{H3068} your God^{H430}. ⁵Ye shall therefore keep^{H8104} my statutes^{H2708}, and my judgments^{H4941}: which^{H834} if a man^{H120} do^{H6213}, he shall live^{H2425} in them: I am the LORD^{H3068}.

Chữ **tuân - do**^{H6213} chép trong câu 4 trên, đó là chữ **אָשָׁף** - **asah**, số 6213 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **thực hiện, hoàn thành, làm việc, tạo nên, hành động với sự cố gắng, hành động có kết quả, sắp xếp, quan sát, sử dụng, cam kết, đề nghị, trình bày, duy trì;**

Chữ **các mạng lệnh - judgments**^{H4941} chép trong câu 4 trên, đó là chữ **מִשְׁפָּט** - **mishpat**, số 4941 ra từ chữ **שָׁפַט** - **shaphat**, số 8199 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự phán xử, phán xét, đoán xét, sự cai trị, sự tranh chấp, sắc lệnh, sự phán quyết, sự công bằng, mạng lệnh, thủ tục, lễ nghi, hành động như người lập pháp, hoặc như người dạy luật, thực hành mạng lệnh, thực hành quyền làm theo sắc lệnh,**

Chữ **gìn giữ - keep**^{H8104} chép trong câu 4 trên, đó là chữ **שָׁמַר** - **shamar**, số 8104 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *giữ, bảo vệ, quan sát, canh gác, cảnh giác, chú ý, dự trữ, chăm sóc, canh chừng, kiểm chế chính mình;*

Chữ **luật pháp - ordinances**^{H2708} chép trong câu 4 trên, đó là chữ **חֻקִּים** - **chuqqah**, số 2708 ra từ chữ **חָק** - **choq**, số 2706 ra từ chữ **חָקַק** - **chaqaq**, số 2710 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *luật lệ, sắc lệnh, quy định, nhiệm vụ được chỉ định, các phần được quy định, hành động được quy định, sự giải quyết, giới hạn, ranh giới được quy định, điều kiện phải làm theo, sự ban hành, được ghi chép, được thiết lập, được theo dõi, người ban hành, người công bố luật pháp;*

Chữ **noi theo - to walk**^{H3212} **therein** chép trong câu 4 trên, đó là chữ **יָלַךְ** - **yalak**, số 3212 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *bước đi, khởi hành, tiến hành, di chuyển, mang theo, dẫn dắt, sống theo đó, cách sống theo đó,*

Chữ **sống - live**^{H2425} chép trong câu 5 trên, đó là chữ **חָיָה** - **chayay**, số 2425 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sống, có sự sống, tiếp tục được sống, sự sống được duy trì, sự sống được bảo vệ, sự sống được thịnh vượng, sự sống thành công, sự sống được phục hồi, sự sống lại, sự sống đời đời, sự sống được phục hồi từ bệnh tật, làm cho được mạnh mẽ, được bảo toàn;*

Khi dân Y-sơ-ra-ên được nghe tiếng của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán, thì họ sợ hãi, nên họ nói với Môi-se rằng: **Chính mình người hãy nói cùng chúng tôi thì chúng tôi sẽ nghe; nhưng cầu xin Đức Chúa Trời chớ phán cùng, e chúng tôi phải chết chăng.**

Tại sao dân Y-sơ-ra-ên lại sợ hãi khi họ nghe tiếng của Đức Giê-Hô-Va từ trên trời phán với mình?

Câu trả lời, ấy không phải là linh hồn của dân Y-sơ-ra-ên sợ hãi, mà là ma quỷ, là kẻ đã nhân tội lỗi của A-đam (là người được Đức Giê-Hô-Va tạo nên trước nhất trên đất này) mà cầm buộc thân thể xác thịt của người ta, khiến môi miệng người ta nói ra, vì dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt không thể hiểu được tiếng của Đức Giê-Hô-Va nói gì. Cho đến tận ngày sau rốt này cũng vậy, người ta thích nghe lời của các vị mục sư nào giảng cách ôn hòa, nhẹ nhàng, hợp với ý muốn của xác thịt họ, thì điều đó không phải là linh hồn người ta nghĩ như vậy, mà là ma quỷ, là kẻ đang ẩn náu trong thân thể xác thịt của người ta khiến họ sợ hãi, bởi vì nếu là Lời của Đức Chúa Trời được công bố thì sẽ có sự sáng chiếu vào linh hồn người ta, mà linh hồn của loài người vốn một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va, có chức năng dò thấu các nơi ẩn bí của lòng, tức là có thể biết được những sự suy nghĩ nơi tâm trí của người ta và như vậy, nếu ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi linh hồn người tin Chúa được thấp sáng, thì ma quỷ sẽ bị lộ thân phận và sớm muộn chúng cũng phải bị đuổi ra khỏi thân thể của người đó.

Ma quỷ không muốn linh hồn người ta được nghe Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời vì nếu linh hồn người ta được nghe Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời thì linh hồn người ta sẽ tỉnh dậy và linh hồn đó sẽ tiếp tục tìm kiếm Lẽ thật, là ma-na đang giấu kín, là nước hằng sống của Đức Chúa Trời dành cho linh hồn loài người, thì linh hồn người đó có sức để trở dậy cai trị thân thể xác thịt mình.

Trong mạng lệnh mà Đức Giê-Hô-Va đã phán cho dân Y-sơ-ra-ên được nghe đó chính là việc Đức Giê-Hô-Va đang gỡ cửa linh hồn loài người, để đánh thức linh hồn người ta tỉnh dậy, vì Đức Giê-Hô-Va đã thăm viếng loài người, để giải cứu loài người, tức là giải cứu linh hồn loài người ra khỏi bóng của sự tội và sự chết, vì trong mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va có phán rất rõ về điều kiện để linh hồn người ta nhận được sự tha thứ, được chuộc lại sự sống mình và sẽ được sự sống đời đời, nếu linh hồn người ta trở dậy đi theo đường lối của Đức Chúa Trời, mà đường lối của Đức Chúa Trời đó là các mạng lệnh, các điều răn được chép trong Kinh Thánh, còn được gọi là cuốn sách luật pháp của Đức Giê-Hô-Va được ban cho Môi-se để truyền dạy cho tuyển dân của Đức Chúa Trời, không phải chỉ dành cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng là cho hết thảy những linh hồn nào tin cậy Danh Đức Giê-Hô-Va mà tiếp nhận, vâng giữ và làm theo luật pháp của Ngài. Đó là linh hồn người ta phải trở dậy để quản trị thân thể xác thịt mình làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời. Vì cuốn sách luật pháp đó là dành cho linh hồn loài người, chứ không phải cho xác thịt, vì xác thịt ra từ bụi đất, nên xác thịt của người ta không biết Đức Chúa Trời và nó không thể vâng phục luật pháp của Đức Chúa Trời được, bởi vì xác thịt không có sự sống, mà chỉ có linh hồn mới có sự sống mà thôi.

Ngay trong mạng lệnh này, Đức Giê-Hô-Va đã phán rõ rằng, luật pháp của Ngài là con đường mà linh hồn loài người phải bắt thân thể xác thịt mình noi theo, làm theo từng mạng lệnh, từng điều răn được chép trong cuốn sách luật pháp và đó là điều kiện duy nhất mà linh hồn người ta phải làm theo, để nhờ đó mà được sự sống lại.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã có kế hoạch để dạy dỗ, để dẫn dắt loài người ra khỏi quyền lực của sự tối tăm qua việc Ngài đã chọn Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp để thử nghiệm từng người, hầu cho hết thảy những người

sẽ được chọn cho được cứu chuộc sự sống mình ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết và chính Đức Giê-Hô-Va đã khiến cho Gia-cốp đã có được điều đó, không phải là bởi Gia-cốp, nhưng bởi chính Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời làm điều đó cho Gia-cốp, vì Ngài đã lập giao ước với người trong cơn chiêm bao tại nơi đồng vắng Lu-xơ.

Sáng thế ký 28:10-15: Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran, tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó; bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó. Nay, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ ngươi, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho ngươi và dòng dõi ngươi đất mà ngươi đang nằm ngủ đây. Dòng dõi ngươi sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ ngươi và dòng dõi ngươi mà được phước. Nay, Ta ở cùng ngươi, ngươi đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem ngươi về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ ngươi cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng ngươi.

Lời của Đức Chúa Trời đã hứa với Gia-cốp cũng là Lời Đức Chúa Trời phán với những người nào tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ mà noi theo đường lối của Ngài và nếu như bạn được thấy chiêm bao mà Chúa đã tỏ cho bạn, hoặc khi bạn nghe Lời của Đức Chúa Trời được công bố ra các Lẽ thật, các lời thuộc về Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và nếu lòng của bạn nghe được tiếng nhỏ nhẹ, êm dịu của Đức Thánh Linh phán với linh hồn bạn, cùng tỏ cho bạn được hiểu ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, thì ấy là Ngài muốn bạn hiểu rằng, hãy tin cậy Đức Thánh Linh và làm theo mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy, thì Đức Thánh Linh sẽ qua đức tin của bạn mà nâng đỡ bạn và Ngài sẽ dắt dẫn linh hồn bạn vào trong các Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh.

Bây giờ chúng ta hãy nhìn vào Lời Đức Chúa Trời đã chép về Gia-cốp, là người đã được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời thử nghiệm và người đã được đổi tên mới, không phải là kẻ nắm gót nữa, nhưng là người có quyền phép của con Vua và được cai trị như Đức Chúa Trời.

Trước hết tôi nhắc bạn nhớ điều này: **Đó là tự Gia-cốp không làm được gì cả, ngoài việc người làm theo điều mà lòng của người được Đức Chúa Trời cảm động, dù Kinh Thánh không chép chi tiết điều đó.** Nhưng Kinh Thánh chép rõ là các Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong sách Sáng thế ký đó là Đá đã thử nghiệm, và chúng ta cũng sẽ được trở nên giống như Gia-cốp trong Thánh Linh của Đấng Christ, nếu chúng ta tin cậy và làm theo.

Sáng thế ký 35:23-26: Vả, Gia-cốp có được mười hai con trai. Con của Lê-a là Ru-bên, trưởng nam của Gia-cốp; kế nữa là Si-mê-ôn, Lê-vi, Giu-đa, Y-sa-ca và Sa-bu-lôn. Con của Ra-chên là Giô-sép và Bê-ni-gi-min. Con của Bi-la, đòi của Ra-chên là Đan và Nép-ta-li; và con của Xinh-ba, đòi của Lê-a, là Gát và A-se. Ấy đó là các con trai của Gia-cốp sanh tại xứ Pha-đan-A-ram.

Bây giờ chúng ta trở lại với Lời Chúa chép về việc, từng bước một Gia-cốp có được mười hai con trai và một con gái thông qua những sự ban cho của La-ban, là người hình bóng về Đức Thánh Linh. Hay có thể nói theo Lẽ thật, đó là từng bước một linh hồn người tin Chúa được phục hồi các chức năng thuộc về sự sống của mình, là được phục hồi tiêu chuẩn giống như hình bóng Con một của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

Rô-ma 8:28-30: Vả, chúng ta biết rằng mọi sự hiệp lại làm ích cho kẻ yêu mến Đức Chúa Trời, tức là cho kẻ được gọi theo ý muốn Ngài đã định. Vì những kẻ Ngài đã biết trước, thì Ngài cũng đã định sẵn để nên giống như hình bóng Con Ngài, hầu cho Con này được làm Con cả ở giữa nhiều anh em; còn những kẻ Ngài đã định sẵn, thì Ngài cũng đã gọi, những kẻ Ngài đã gọi, thì Ngài cũng đã xưng là công bình, và những kẻ Ngài đã xưng là công bình, thì Ngài cũng đã làm cho vinh hiển.

Chúng ta đã được biết bốn chức năng căn bản thuộc về sự sống của linh hồn, đó là **khả năng nhìn, khả năng nghe, đức tin và khả năng nói.** Tiếp đến là các chức năng hành động tùy theo các thông tin mà linh hồn loài người nhận được từ sự nhìn, sự nghe, đức tin và tiếp đến là khả năng nói. Khả năng nói không chỉ đơn thuần là nói điều mình muốn, tỏ ra điều mình yêu thích như cách loài người xác thịt vẫn nghĩ, vì loài người được Đức Chúa Trời tạo nên để tìm một dân thánh, một nước thầy tế lễ, mà để loài người có thể đạt được điều kiện này, thì không phải phải như loài người xác thịt sử dụng các chi thể của mình để làm, để chế tạo hay là để xây dựng, mà loài người phải nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời để nhận biết và làm theo như Đức Chúa Trời đã làm, vì Đức Chúa Trời chỉ dùng tiếng phán ra khỏi miệng của Ngài mà tạo nên muôn vật theo ý Ngài muốn, như Kinh Thánh đã chép: **“Vì Ngài phán, thì việc liền có; Ngài biểu, thì vật bèn đứng vững bền.”** (Thi-Thiên 33:9)

Như vậy, để môi miệng có thể công bố được những sự thuộc về sự cai trị của Nước Đức Chúa Trời, thì người tin Chúa phải nhận được các ơn đặc biệt để giúp cho môi miệng của mình sanh ra các bông trái, đó là công bố

Lời Đức Chúa Trời, để tạo dựng, để xây dựng, để thi hành, để thực hành công việc mà Giê-hô-va Đức Chúa Trời muốn loài người làm theo như Ngài đã làm, đó là môi miệng của chúng ta phải xưng Danh Chúa ra.

Hê-bơ-rơ 13:15: **Vậy, hãy cậy Đức Chúa Jê-sus mà hằng dâng tế lễ bằng lời ngợi khen cho Đức Chúa Trời, nghĩa là bông trái của môi miệng xưng Danh Ngài ra.**

Bây giờ chúng ta hãy xem bông trái được sanh ra bởi Bi-la, người hầu gái của Ra-chên, con nhỏ của La-ban.

Bi-la - Bilhah^{H1090} trong tiếng Hê-bơ-rơ là chữ בִּלְהָא - Bilhah, số 1090 ra từ chữ בָּלַח - balahh, số 1089 có nghĩa là: *Làm cho sợ hãi, làm cho lo lắng, làm cho khiếp sợ, gây sự phiền muộn, làm cho hồi hộp,*

Chức năng của **Bi-la** trong Lẽ thật là sự *trải rộng ra, để truyền bá tư tưởng, truyền bá giáo lý, để bày tỏ ra, để phổ biến rộng ra* những sự tốt đẹp, có giá trị quan trọng đối với sự sống của tâm linh người tin Chúa nào có lòng khao khát được hưởng quyền kế tự Đức Chúa Trời (mà Gia-cốp là bóng).

Khi người tin Chúa nhận được ơn mang tên Bi-la, thì điều này chỉ có trong những người tin Chúa yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời, là luật pháp được chép thành văn tự trong Kinh Thánh (mà Ra-chên là bóng).

Vì tự thân thể xác thịt người ta không thể tạo cho mình khả năng công bố Lời Đức Chúa Trời như người ta đã nghĩ rằng, khi người ta đã vào trong các trường chuyên dạy người ta nói Lời Đức Chúa Trời, như trường Kinh Thánh, trường thần đạo hoặc thần học viện, thì khi người ta ra trường là người ta có thể giảng được!

Đúng là người ta có thể nói lại những điều họ đã học từ trong các loại trường trên đất này, nhưng đối với Lời của Đức Chúa Trời thì không phải như vậy, bởi vì đã gọi là Lời của Đức Chúa Trời thì nếu Đức Chúa Trời không chỉ định, thì người ta chỉ có thể nói theo lời văn tự, chứ không thể giảng được và không thể giải nghĩa được. Người ta có thể bắt chước nhau để nói, chứ không thể giảng giải được, vì Đức Chúa Trời không nhường sự vinh hiển của Ngài cho bất cứ một thần nào khác, vì Đức Chúa Trời như một đám lửa hay thiêu đốt.

Kể từ khi Hội Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ được Đức Thánh Linh lập nên trên đất này, đã có nhiều kẻ giả mạo Lời Đức Chúa Trời, nhiều kẻ tự biến mình thành giáo sư giả, là tiên tri giả để tìm kiếm danh vọng hư không, nhưng người ta không thể tìm được sự vinh hiển của Nước Đức Chúa Trời trên môi miệng những kẻ đó.

2 Cô-rinh-tô 4:1-6: **Vậy nên, chúng tôi nhờ sự thương xót đã ban cho, mà được chức vụ này, thì chúng tôi chẳng ngã lòng; nhưng chúng tôi từ bỏ mọi điều hổ thẹn giấu kín. Chúng tôi chẳng theo sự dối gạt, và chẳng giả mạo Lời Đức Chúa Trời, nhưng trước mặt Đức Chúa Trời chúng tôi tỏ bày lẽ thật, khiến lương tâm mọi người cho chúng tôi là đáng chuộng. Nếu Tin Lành của chúng tôi còn che khuất, là chỉ che khuất cho những kẻ hư mất, cho những kẻ chẳng tin mà chúa đời này đã làm mù lòng họ, hầu cho họ không trông thấy sự vinh hiển chói lọi của Tin Lành Đấng Christ, là ảnh tượng của Đức Chúa Trời. Vả, chúng tôi chẳng rao giảng chính mình chúng tôi, nhưng rao giảng Đức Chúa Jê-sus Christ, tức là Chúa; và vì tình yêu mến Đức Chúa Jê-sus mà chúng tôi xưng mình là tôi tớ của anh em. Vì Đức Chúa Trời, là Đấng có phán: Sự sáng phải soi từ trong sự tối tăm! đã làm cho sự sáng Ngài chói lòa trong lòng chúng tôi, đặng sự thông biết về vinh hiển Đức Chúa Trời soi sáng nơi mặt Đức Chúa Jê-sus Christ.**

Như vậy, các bông trái tiếp theo của Gia-cốp, đã nhờ Bi-la, người hầu gái của Ra-chên mà sanh cho Gia-cốp cũng là các chức năng được sử dụng trên môi miệng của người tin Chúa, như tên của Đan, mang ý nghĩa thuộc về chức vụ tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời, cùng sự thi hành chức vụ thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 29:31-35 > 30:1-8: **Đức Giê-hô-va thấy Lê-a bị ghét, bèn cho nàng sanh sản; còn Ra-chên lại son sẻ. Lê-a thọ thai, sanh một con trai, đặt tên Ru-bên; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va đã thấy sự cực khổ tôi; bây giờ chồng sẽ yêu mến tôi. Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai, đặt tên Si-mê-ôn; vì nói rằng: Đức Giê-hô-va có nghe biết tôi bị ghét, nên cho thêm đứa này. Nàng thọ thai nữa và sanh một con trai; nàng rằng: Lần này chồng sẽ dính dứ cùng tôi, vì tôi đã sanh cho người ba con trai; bởi cố đó, đặt tên là Lê-vi. Nàng thọ thai nữa, sanh một con trai, và nói rằng: Lần này tôi ngợi khen Đức Giê-hô-va; vì cố ấy, đặt tên là Giu-đa. Đoạn, nàng thôi thai nghén. Ra-chên thấy mình chẳng sanh con cho Gia-cốp, thì đem lòng ghen ghét chị, nói cùng Gia-cốp rằng: Hãy cho tôi có con, bằng không, tôi chết. Gia-cốp nổi giận cùng Ra-chên mà rằng: Há ta được thay quyền Đức Giê-hô-va, mà không cho người sanh sản sao? Ra-chên rằng: Nay con đòi Bi-la của tôi, hãy lại cùng nó, hầu cho nó sanh để thay cho tôi, đặng phần tôi bởi nó cũng có con nữa. Vậy, Ra-chên đưa Bi-la làm hầu Gia-cốp, và người đi lại cùng nàng. Bi-la thọ thai, sanh một con trai cho Gia-cốp. Ra-chên rằng: Đức Chúa Trời đã xét tôi công bình, nhậm lời tôi, nên cho tôi một con trai; vì cố ấy, nàng đặt tên đứa trai đó là Đan. Bi-la, con đòi của Ra-chên, thọ thai nữa, và sanh một con trai thứ nhì cho Gia-cốp. Ra-chên rằng: Tôi đã hết sức chống cự với chị tôi, và tôi được**

thắng; vì cơ ấy, nàng đặt tên đứa trai này là Nép-ta-li.

Chữ **Nép-ta-li - Naphtali**^{H5321} chép trong câu 8 trên, trong tiếng Hê-bơ-rơ, đó là chữ נַפְתָּלִי - Naphtaliy, số 5321 ra từ chữ נַפְתָּל - pathal, số 6617, có nghĩa là: **Sự chiến đấu chống lại, cuộc đấu tranh, cuộc vật lộn, sự chống lại, sự cố gắng, sự tỏ ra những sự mình không thích;**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã nhìn thấy tấm lòng của những người tin Chúa mong ước các ơn ban cho của Ngài, cùng thấy được trách nhiệm của họ trước tình yêu của Ngài (mà Gia-cốp là bóng), nên Ngài đã ban cho Ra-chên điều lòng người ao ước. Ra-chên nói: **“Tôi đã hết sức chống cự với chị tôi, và tôi được thắng;”**

Chữ **được thắng - have prevailed**^{H3201} chép trong Sáng thế ký 30 câu 8 trên, đó là chữ יָכַל - yakol, số 3201 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự thắng thế, sự chiếm ưu thế, sự giành được uy quyền, sự giành được quyền thế, sự được lưu hành, sự được phổ biến ra khắp nơi, sự chịu đựng được, khiến được tồn tại, có được khả năng, có được năng lực, khiến cho có khả năng hoàn thành, có năng lực thực hiện được, có sức mạnh;**

Trong thực tế, Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh không thể tự hành động khiến người ta tôn trọng, cũng như tự hạt giống không thể mọc lên để phát triển, hầu cho loài người có thể thấy giá trị quan trọng của mình, nhưng chính Đức Chúa Trời, là Đấng yêu thương loài người, là loài đã được Đức Chúa Trời quyết định tạo nên theo hình ảnh của chính Ngài, để được sống trong Nước của Con rất yêu dấu của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ. Đức Chúa Trời đã tìm được Gia-cốp khi người đang nằm ngủ nơi đồng vắng để lấy lại sức mà đi đến với La-ban, là người mà Gia-cốp chưa hề gặp, nhưng bởi người tin và vâng theo lời của mẹ mình, là Rê-be-ca và của Y-sác, cha mình, mà người đi đến với La-ban, với hy vọng tại nơi đó, mình sẽ cưới được một người vợ đẹp ý của mẹ mình, là Rê-be-ca và tại nơi đồng vắng đó, Đức Chúa Trời đã lập giao ước với Gia-cốp.

Lời Đức Chúa Trời đã chép cho loài người được nhìn thấy và nếu linh hồn người nào có đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời, thì sẽ hiểu Lời Chúa đã chép trong Kinh Thánh cũng là dành cho mình nữa, vì Đức Chúa Trời tạo nên loài người để tìm cho Ngài một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ, nghĩa là dòng dõi không thể đếm được, nhưng có chung một tiêu chuẩn kính sợ Danh Chúa và yêu mến Lời Đức Chúa Trời, mà muốn linh hồn mình đạt được tiêu chuẩn đó, thì không có một người nào có thể dùng sức riêng của mình, hay là bởi trí khôn hay bởi của lễ nào dâng lên cho Đức Chúa Trời mà có được tiêu chuẩn đó. Nhưng Đức Chúa Trời đã sẵn sàng cho loài người chúng ta một con đường, đó là Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh và một mẫu mực cho chúng ta nhìn thấy mà nhận biết rằng, nếu chúng ta tin cậy Danh Chúa, tin cậy và làm theo Lời của Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh, thì điều Gia-cốp đã làm được đó, chúng ta cũng sẽ làm được như vậy, vì chính Đức Chúa Trời sẽ làm thành điều đó, như Ngài đã làm cho Gia-cốp vậy.

Chúng ta không thể đảo ngược thứ tự các bông trái được sanh ra cho linh hồn chúng ta, vì điều chi đã được chép trong Kinh Thánh, thì đó là nguyên tắc, đó giềng mối, là thước đo độ thẳng của Lời Đức Chúa Trời sẽ làm thành theo kế hoạch đã định của Đức Chúa Trời.

Tên của **Đan**, bông trái thứ năm của Gia-cốp sanh bởi Bi-la, con đòi của Ra-chên, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **quan toà, thẩm phán, người phân xử, trọng tài, tranh luận, đấu tranh, sự bào chữa, biện hộ, sự thực thi luật pháp;**

Tên của **Nép-ta-li**, bông trái thứ sáu của Gia-cốp, sanh bởi Bi-la, con đòi của Ra-chên, trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **Sự chiến đấu chống lại, cuộc đấu tranh, cuộc vật lộn, sự chống lại, sự cố gắng, sự tỏ ra những sự mình không thích;**

Chúng ta có thể thấy hai chức năng của **Đan** và của **Nép-ta-ly** là cùng một văn phòng của thầy tế lễ, nhưng cũng là công việc của một chiến sỹ vậy. Chúng ta có thể thấy hai chức vụ này cùng làm một mục đích, là tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời cùng bảo vệ luật pháp của Đức Chúa Trời trong sự cai trị của chức thầy tế lễ.

Chính Đức Chúa Jêsus Christ đã cùng trong một lúc, vừa làm chức vụ của thầy tế lễ nhà Vua, vừa làm người chiến sỹ để tranh chiến, để cai trị, để phán xét những kẻ ác và Ngài cũng tôn cao luật pháp của Đức Chúa Trời, như Kinh Thánh đã làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ.

Sáng thế ký 49:10-12: Cây phủ việt chẳng hề rời khỏi Giu-đa, Kẻ lập pháp không dứt khỏi giữa chân nó, cho đến chừng Đấng Si-lô hiện tới, và các dân vâng phục Đấng đó. Người buộc lừa tơ mình vào góc nho, Lừa con mình vào ngành nho tốt nhất. Người giặt áo xống mình vào rượu nho, cùng lấy huyết nho lau áo tơ mình. Mất người đổ vì cơ rượu, răng người trắng vì cơ sữa.

Dân số Ký 24:16-19: Lời ca của người nghe Lời Đức Chúa Trời, biết sự tri thức của Đấng Chí cao, xem

sự hiện thấy của Đấng Toàn năng, sắp mình xuống mà mắt tự mở ra: Tôi thấy Người, nhưng chẳng phải bây giờ; Tôi xem Người, nhưng chẳng phải ở gần; Một ngôi sao hiện ra từ Gia-cốp, một cây phủ viêt trôi lên từ Y-sơ-ra-ên; Người sẽ đâm lũng Mô-áp từ đầu này tới đầu kia, hủy diệt dân hay dấy giặc này. Người sẽ được Ê-đôm làm cơ nghiệp; Sẽ được Sê-i-rơ, là kẻ thù nghịch mình, làm sản nghiệp. Y-sơ-ra-ên sẽ tỏ ra sự cường thịnh mình. Đấng ra từ Gia-cốp sẽ cầm quyền, Người sẽ diệt những dân sót của thành.

Giăng 8:1-59: Đức Chúa Jêsus lên trên núi Ô-li-ve. Nhưng đến tảng sáng, Ngài trở lại đền thờ; cả dân sự đều đến cùng Ngài, Ngài bèn ngồi dạy dỗ họ. Bấy giờ, các thầy thông giáo và các người Pha-ri-si dẫn lại cho Ngài một người đàn bà đã bị bắt đang khi phạm tội tà dâm; họ để người giữa đám đông, mà nói cùng Đức Chúa Jêsus rằng: Thưa thầy, người đàn bà này bị bắt quả tang về tội tà dâm. Vả, trong luật pháp Môi-se có truyền cho chúng ta rằng nên ném đá những hạng người như vậy; còn thầy, thì nghĩ sao? Họ nói vậy để thử Ngài, hầu cho có thể kiện Ngài. Nhưng Đức Chúa Jêsus cúi xuống, lấy ngón tay viết trên đất. Vì họ cứ hỏi nữa, thì Ngài ngước lên và phán rằng: Ai trong các người là người vô tội, hãy trước nhất ném đá vào người. Rồi Ngài lại cúi xuống cứ viết trên mặt đất. Khi chúng nghe lời đó, thì kế nhau mà đi ra, những người có tuổi đi trước; Đức Chúa Jêsus ở lại một mình với người đàn bà, người vẫn đang đứng chính giữa đó. Đức Chúa Jêsus bấy giờ lại ngước lên, không thấy ai hết, chỉ có người đàn bà, bèn phán rằng: Hỡi mục kia, những kẻ cáo người ở đâu? Không ai định tội người sao? Người thưa rằng: Lạy Chúa, không ai hết. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ta cũng không định tội người; hãy đi, đừng phạm tội nữa. Đức Chúa Jêsus lại cất tiếng phán cùng chúng rằng: Ta là sự sáng của thế gian; người nào theo Ta, chẳng đi trong nơi tối tăm, nhưng có ánh sáng của sự sống. Người Pha-ri-si bèn nói rằng: Thầy tự làm chứng về mình, thì lời chứng của thầy không đáng tin. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Dầu Ta tự làm chứng về mình, nhưng Lời chứng của Ta là đáng tin, vì Ta biết mình đã từ đâu mà đến và đi đâu; song các người không biết Ta từ đâu mà đến, cũng chẳng hay Ta đi đâu. Các người xét đoán theo xác thịt; Ta thì không xét đoán người nào hết. Nếu Ta xét đoán ai, sự xét đoán của Ta đúng với lẽ thật; vì Ta không ở một mình, nhưng Cha là Đấng đã sai Ta đến vẫn ở cùng Ta. Vả, có chép trong luật pháp của các người rằng lời chứng hai người là đáng tin: Ta tự làm chứng cho Ta, và Cha là Đấng đã sai Ta đến cũng làm chứng cho Ta. Chúng thưa cùng Ngài rằng: Cha của thầy ở đâu? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Các người chẳng biết Ta, và cũng chẳng biết Cha Ta. Nếu các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta nữa. Đức Chúa Jêsus phán mọi Lời đó tại nơi Kho, đang khi dạy dỗ trong đền thờ; và không ai tra tay trên Ngài, vì giờ Ngài chưa đến. Ngài lại phán cùng chúng rằng: Ta đi, các người sẽ tìm Ta, và các người sẽ chết trong tội lỗi mình. Các người không thể đến được nơi Ta đi. Người Giu-đa bèn nói rằng: Người đã nói: Các người không thể đến được nơi Ta đi, vậy người sẽ tự tử sao? Ngài phán rằng: Các người bởi dưới mà có; còn Ta bởi trên mà có. Các người thuộc về thế gian này; còn Ta không thuộc về thế gian này. Nên Ta đã bảo rằng các người sẽ chết trong tội lỗi mình; vì nếu các người chẳng tin Ta là Đấng đó, thì chắc sẽ chết trong tội lỗi các người. Chúng bèn hỏi Ngài rằng: Vậy thầy là ai? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Như Lời Ta đã nói với các người từ ban đầu. Ta có nhiều sự nói và đoán xét về các người; nhưng Đấng đã sai Ta đến là thật, và điều chi Ta nghe bởi Ngài, Ta truyền lại cho thế gian. Chúng không hiểu rằng Ngài phán về Cha. Vậy Đức Chúa Jêsus phán rằng: Khi các người treo Con người lên, bấy giờ sẽ biết Ta là ai, và biết Ta không tự mình làm điều gì, nhưng nói điều Cha Ta đã dạy Ta. Đấng đã sai Ta đến vẫn ở cùng Ta, chẳng để Ta ở một mình, vì Ta hằng làm sự đẹp lòng Ngài. Bởi Đức Chúa Jêsus nói như vậy, nên có nhiều kẻ tin Ngài. Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong Lời của Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi là dòng dõi Áp-ra-ham, chưa hề làm tội mọi ai, vậy sao thầy nói rằng: Các người sẽ trở nên tự do? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các người, các người sẽ thật được tự do. Ta biết rằng các người là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các người tìm thế để giết Ta, vì Lời của Ta không được chỗ nào ở trong lòng các người. Ta nói điều ta đã thấy nơi Cha ta; còn các người cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các người là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các người tìm mưu giết Ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các người;

Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các người làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các người, thì các người sẽ yêu Ta, vì Ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chưng Ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai Ta đến. Tại sao các người không hiểu Lời Ta? Ấy là bởi các người chẳng có thể nghe được Lời của Ta. Các người bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các người muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì Ta nói lẽ thật, nên các người không tin Ta. Trong các người có ai bắt Ta thú tội được chẳng?... Nếu Ta nói lẽ thật, sao các người không tin Ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe Lời Đức Chúa Trời; cho nên các người chẳng nghe, tại các người không thuộc về Đức Chúa Trời. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi nói thầy là người Sa-ma-ri, và bị quỷ ám, há không phải sao? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta chẳng phải bị quỷ ám, nhưng Ta tôn kính Cha Ta, còn các người làm nhục Ta. Ta chẳng tìm sự vinh hiển Ta, có một Đấng tìm và đoán xét. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu kẻ nào giữ Lời Ta, sẽ chẳng thấy sự chết bao giờ. Người Giu-đa nói rằng: Bây giờ chúng tôi thấy rõ thầy bị quỷ ám; Áp-ra-ham đã chết, các đấng tiên tri cũng vậy, mà thầy nói: Nếu kẻ nào giữ Lời Ta sẽ chẳng hề chết! Thầy lại trọng hơn cha chúng tôi, Áp-ra-ham, là người đã chết sao? Các đấng tiên tri cũng đã chết; thầy mạo xưng mình là ai? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Nếu Ta tự tôn vinh, thì sự vinh hiển Ta chẳng ra gì; ấy là Cha Ta làm vinh hiển Ta, là Đấng các người xưng là Đức Chúa Trời của mình. Dầu vậy, các người chưa biết Ngài đâu; còn Ta thì biết. Và nếu Ta nói rằng Ta không biết Ngài, Ta sẽ cũng nói dối như các người vậy; song Ta biết Ngài, và Ta giữ Lời Ngài. Cha các người là Áp-ra-ham đã nức lòng nhìn thấy ngày của Ta; người đã thấy rồi, và mừng rỡ. Người Giu-đa nói rằng: Thầy chưa đầy năm mươi tuổi, mà đã thấy Áp-ra-ham! Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, trước khi chưa có Áp-ra-ham, đã có Ta. Bây giờ chúng lấy đá đặng quăng vào Ngài; nhưng Đức Chúa Jê-sus đi lên trong chúng, ra khỏi đền thờ.

Có một điều ít người tin Chúa để ý đến những công việc mà Đức Chúa Jê-sus đã làm và những Lời mà Ngài đã rao giảng đó để nhận biết ý dạy dỗ của Ngài, vì phần nhiều người đứng giảng Lời Chúa (hoặc là những người được Chúa chỉ định và o chức vụ hầu việc Ngài, hoặc là những người tự nhẩy vào chiếm lấy chức vụ của thầy tế lễ A-rôn, chỉ giải nghĩa các Lời Chúa đã phán dạy, mà ít người nhận biết ý của Chúa Jê-sus truyền lại cho những người được Ngài chọn làm môn đồ của Ngài, đó là:

Giăng 14:6-21: **Vậy Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha. Ví bằng các người biết Ta, thì cũng biết Cha Ta; và từ bây giờ các người biết và đã thấy Ngài. Phi-líp thưa rằng: Lạy Chúa, xin chỉ Cha cho chúng tôi, thì đủ rồi. Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Hỡi Phi-líp, Ta ở cùng các người đã lâu thay, mà người chưa biết Ta! Ai đã thấy Ta, tức là đã thấy Cha. Sao người lại nói rằng: Xin chỉ Cha cho chúng tôi? Người há không tin rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, hay sao? Những Lời Ta nói với các người, chẳng phải Ta tự nói; ấy là Cha ở trong Ta, chính Ngài làm trọn việc riêng của Ngài. Khi Ta nói rằng Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta, thì hãy tin Ta; bằng chẳng, hãy tin bởi công việc Ta. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho. Nếu các người yêu mến Ta, thì giữ gìn các điều răn của Ta. Ta lại sẽ nài xin Cha, Ngài sẽ ban cho các người một Đấng Yên ủi khác, để ở với các người đời đời, tức là Thần lẽ thật, mà thế gian không thể nhận lãnh được, vì chẳng thấy và chẳng biết Ngài; nhưng các người biết Ngài, vì Ngài vẫn ở với các người và sẽ ở trong các người. Ta không để cho các người mồ côi đâu, Ta sẽ đến cùng các người. Còn ít lâu, thế gian chẳng thấy Ta nữa, nhưng các người sẽ thấy Ta; vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống. Nội ngày đó, các người sẽ nhận biết rằng Ta ở trong Cha Ta; các người ở trong Ta, và Ta ở trong các người. Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.**

Điều Đức Chúa Jê-sus muốn chúng ta, là những người được Ngài kêu gọi vào chức vụ hầu việc Ngài, đó không phải chỉ tin Chúa để được cứu chuộc linh hồn mình, mà là những người nhận biết thân phận thật của linh

hồn mình phải là một dân thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, thì phải nhận biết những sự mách bảo của Ngài qua những Lời Ngài giảng dạy hoặc nói, hoặc giải quyết những sự mà Ngài đã đối diện với, đã được chép trong Kinh Thánh, vì những sự đã được chép trong Kinh Thánh hoặc phần Cựu-ước hoặc phần Tân-ước, đều là những sự mách bảo của Ngài và là con đường, là đường lối của Ngài mà mọi người tin Chúa phải nhận biết và noi theo, hầu cho linh hồn của người ấy sẽ nhận được những sự mà Ngài đã định cho theo tiêu chuẩn dòng dõi thánh, thuộc về nước thầy tế lễ của Đức Chúa Trời.

Nếu chúng ta để ý vào điều Đức Chúa Jêsus đã luôn nói đến, đó là: **Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kẻ nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha. Các người nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi mặc dầu, Ta sẽ làm cho, để Cha được sáng Danh nơi Con. Nếu các người nhân Danh Ta xin điều chi, Ta sẽ làm cho.** (Giăng 14:12-15).

Bản King James version chép: ¹²Verily^{G281}, verily^{G281}, I say^{G3004} unto you, He that believeth^{G4100} on^{G1519} me, the works^{G2041} that I do^{G4160} shall he do^{G4160} also^{G2548}; and greater^{G3187} works^{G2041} than these^{G5130} shall he do^{G4160}; because^{G3754} I go^{G4198} unto my Father^{G3962}. ¹³And whatsoever^{G3748-G302} ye shall ask^{G154} in my name^{G3686}, that will I do^{G4160}, that the Father^{G3962} may be glorified^{G1392} in the Son^{G5207}. ¹⁴If^{G1437} ye shall ask^{G154} any^{G5100} thing in my name^{G3686}, I will do^{G4160} it.

Phần nhiều người tin Chúa chỉ nghĩ rằng, nếu mình nói: *Nhân Danh Đức Chúa Jêsus Christ ...* để công bố một điều gì, thì Đức Chúa Jêsus Christ sẽ làm thành điều mình đã công bố, như chữa lành kẻ bệnh, ra lệnh cho ma quỷ phải ra khỏi thân thể của người ta..!

Trong thực tế những sự đó đã xảy ra khi Danh Đức Chúa Jêsus Christ được công bố. Thế nhưng nếu chúng ta chỉ hiểu như vậy thì chúng ta sẽ chỉ nhận được như vậy mà thôi, vì theo như Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên rằng, Ngài sẽ đỗi người ta tùy theo lời Ngài đã nghe miệng người ta nói ra:

Dân số Ký 14:28: Hãy nói với dân chúng: Đức Giê-hô-va nói rằng: Ta chỉ sự hằng sống Ta mà thề, Ta sẽ đỗi các người tùy theo lời Ta đã nghe các người nói;

Châm ngôn 18:20-21: Bụng người sẽ được no nê bông trái của miệng mình; Huê lợi môi miệng mình sẽ làm cho người no đủ. Sống chết ở nơi quyền của lưỡi; Kẻ ái mộ nó sẽ ăn bông trái của nó.

Vì những người tham gia việc dịch thuật Kinh Thánh bị hạn chế về ngôn ngữ, cùng vì thiếu hiểu biết về chân giá trị của Lời Đức Chúa Trời cần phải được tôn trọng từng chấm từng nét và vì trong thời kỳ khó khăn về trình độ dịch thuật và sự hiểu biết giá trị của Kinh Thánh vốn thuộc thần linh và sự sống, chứ không phải là tôn giáo như các tôn giáo đã có trong thế gian, nên sự dịch thuật không đúng nghĩa sẽ hạn chế sự hiểu biết, thậm chí khiến người ta hiểu không đúng, mà khi sự truyền đạt không đúng sẽ trở thành sự hãm ép Nước Đức Chúa Trời, vì quyền năng của lời nói luôn có tác dụng hoặc đúng, hoặc sai, hoặc khiến người ta lúng túng, không thể nhận được quyền phép đáng phải có, nếu như người ta nói đúng nghĩa của Lời Đức Chúa Trời.

Nguyên văn Lời Chúa Đức Chúa Jêsus đã phán không phải là *nhân Danh* Ngài, mà là *in my name - trong uy quyền, trong bốn tánh, trong thanh danh, trong sự tôn trọng của Lời Đức Chúa Trời* mà công bố bất kỳ điều gì (trong quyền phép của Lời Đức Chúa Trời) thì chính quyền phép có trong Lời của Đức Chúa Trời sẽ làm thành điều đã được người ta công bố ra.

Trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ - in my name^{G3686} có nghĩa người đó đã và đang tiếp tục ở trong quyền phép của Danh Đức Chúa Jêsus, nghĩa là người đó đang thật sự được ở trong Lời của Đức Chúa Trời, và như vậy, người đó đã được báp-têm trong Lời Đức Chúa Trời, vì Danh Chúa Jêsus là Lời Đức Chúa Trời.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã mạng lệnh cho các môn đồ đầu tiên của Ngài sẽ làm cho những người sẽ tin đến Danh Ngài:

Ma-thi-ơ 28:19-20: Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ta đã truyền cho các người. Và này, Ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.

Bản The Amplified Bible chép: Go then and make disciples of all the nations, baptizing them into the name of the Father and of the Son and of the Holy Spirit. Teaching them to observe everything that I have commanded you, and behold, I am with you all the days (perpetually, uniformly, and on every occasion) to the [very] close and consummation of the age.

Có nghĩa là: *Hãy đi khiến muôn dân trở nên môn đồ, báp tem họ vào trong Danh của Đức Chúa Cha và của Đức Chúa Con và của Đức Thánh Linh. Hãy dạy họ tuân theo mọi điều mà Ta đã phán dạy các người,*

và này, Ta luôn ở cùng các người trong tất cả các ngày (mãi mãi, không bao giờ ngừng, không thay đổi, mọi lúc, mọi nơi, mọi hoàn cảnh) cho tới khi tận thế (kết thúc mọi thời đại).

Sự **báp têm** mà Chúa Jêsus phán đây có nghĩa là khiến cho tất cả mọi người được nghe Lời Đức Chúa Trời cách trọn vẹn, đầy đủ để được hiểu biết từ gốc cho tới ngọn của ngôn ngữ được dùng để chép Kinh Thánh, cả phần Cựu-ước (ngôn ngữ Hê-bơ-rơ) và phần Tân-ước (ngôn ngữ Hy-lạp). Vì trong Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự đó có sự sống, là sự sáng thật và là nước hằng sống của Đức Chúa Trời. Lời của Đức Chúa Trời còn được gọi là cây sự sống, vì thế cho nên các tội đồ thật của Đức Chúa Jêsus Christ phải được trang bị mọi thứ ơn của Đức Thánh Linh để có thể làm trọn chức vụ mình, vì khi các tội đồ của Đức Chúa Jêsus Christ thi hành chức vụ, thì Thánh Linh của Đấng Christ cùng làm việc với các tội đồ của Ngài, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán: **Ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế. and behold, I am with you all the days (perpetually, uniformly, and on every occasion) to the [very] close and consummation of the age.**

Làm thế nào để chúng ta, là những người được chọn cho được trở nên một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ?

Rê-be-ca, vợ của Y-sác và là mẹ của Gia-cốp đã lo liệu cho con trai của mình, và người đã nói điều mình muốn cho Y-sác, cha của Gia-cốp và Y-sác đã chấp nhận yêu cầu của Re-be-ca.

Sáng thế ký 28:1-5: Y-sác bèn gọi Gia-cốp, chúc phước cho và dặn rằng: Con chớ chọn một người vợ nào hết trong bọn con gái Ca-na-an. Hãy đứng dậy, đi qua xứ Pha-đan-A-ram, tại nhà Bê-tu-ên, ông ngoại con, và cưới ở đó một người vợ trong các con gái của La-ban, là cậu con. Cầu xin Đức Chúa Trời toàn năng ban phước cho con, làm con sanh sản, thêm nhiều và trở nên một đám dân đông. Cầu xin Ngài ban cho con và dòng dõi con phước lành của Áp-ra-ham, hầu cho xứ con đã kêu ngụ sẽ làm sản nghiệp cho con, tức xứ Ngài đã ban cho Áp-ra-ham! Rồi Y-sác sai Gia-cốp đi qua xứ Pha-đan-A-ram, đến nhà La-ban, con trai Bê-tu-ên, vốn người A-ram, lại là anh của Rê-bê-ca, mẹ của Gia-cốp và Ê-sau.

Re-be-ca là bóng về những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, còn Y-sác là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ, con một của Đức Chúa Trời, còn Ê-sau và Gia-cốp là bóng về những người tin sinh hoạt trong Hội Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này, mà trong các Hội Thánh ở trên đất này thường có hai hạng người, một hạng người tin Chúa nhưng thích sống tự do rong ruổi, nửa nạc nửa mỡ, hâm hẩm, sống theo ý muốn của xác thịt mình mà Ê-sau là bóng. Cũng có những người tin Chúa có lòng ham muốn được làm con kế tự cha mình mà Gia-cốp là bóng.

Khi Gia-cốp đến nơi của La-ban, người đã nhìn thấy Ra-chên, con gái nhỏ của La-ban và người muốn được cưới Ra-chên làm vợ mình, nên Gia-cốp đã nói với La-ban rằng: **Vì nàng Ra-chên, con út cậu, tôi sẽ giúp việc trong bảy năm. La-ban trả lời rằng: Thà cậu gả nó cho cháu hơn là gả cho một người khác; hãy ở với cậu. Vậy, Gia-cốp vì Ra-chên, phải giúp việc trong bảy năm: nhưng bởi yêu nàng, nên coi bảy năm bằng chừng đôi ba bữa.** (Sáng thế ký 29:18-20).

Như chúng ta đã biết theo Lẽ thật, thì xứ Pha-đan-A-ram đó là bóng về cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời, còn La-ban là bóng về Đức Thánh Linh, còn Lê-a, con gái lớn của La-ban là bóng về Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, còn Ra-chên, con gái nhỏ của La-ban, là bóng về Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh.

Như chúng ta đã biết lý do La-ban đã không gả Ra-chên cho Gia-cốp, mà lại gả Lê-a cho Gia-cốp trước, vì không có một người nào được sanh trên đất này có thể sử dụng khả năng hiểu biết của xác thịt mình mà hiểu được ý nghĩa mầu nhiệm bên trong các Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh và như vậy, dù người ta có được cuốn Kinh Thánh trong tay, thì người đó cũng không thể sanh trái cho Luật pháp của Đức Chúa Trời. Vì Luật pháp của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự đó không phải là dành cho thân thể xác thịt, vì thân thể xác thịt của loài người từ bụi đất mà được Đức Chúa Trời nắn nên thành hình người để làm đồ dùng cho sự công bình của Đức Chúa Trời, nghĩa là thân thể xác thịt được tạo nên để linh hồn loài người, được tạo nên bởi hơi thở của Đức Chúa Trời để quản trị thân thể xác thịt mình để làm theo điều Chúa phán.

Khi La-ban gả Lê-a cho Gia-cốp, thì La-ban cũng cắt con đòi tên là Xinh-ba theo hầu Lê-a, nghĩa là để linh hồn của người tin Chúa có thể sanh lại, thì linh hồn người đó phải nhận được ơn của Đức Thánh Linh để nhờ ơn đó mà linh hồn người đó hiểu được ý nghĩa của Lẽ thật, bởi vì con mắt của xác thịt loài người không thể thấy được Lẽ thật, bởi Xinh-ba có chức năng giúp cho linh hồn người tin Chúa từng bước một sẽ hiểu được những sự sâu nhiệm của Lẽ thật và đó là ý nghĩa của **tên - danh** Xinh-ba (có nghĩa là **uy quyền, bốn tánh, thanh danh,**

sự tôn trọng). Chữ **Xinh-ba - Zilpah**^{H2153} chép trong Sáng thế ký 29 câu 9 trên, đó là chữ זִלְפָּה - Zilpah, số 2153 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho dòng nước chảy nhỏ giọt, làm cho tin tức dần dần lộ ra như mùi nhựa thơm tỏa ra*; Nếu không có ơn của Đức Thánh Linh ban cho, thì loài người không thể hiểu được những sự sâu nhiệm của Lời Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài, mà chúng ta đã được học, đó là: **Ta là đường đi, lẽ thật, và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha.**

Đức Thánh Linh chính là Đức Chúa Cha, như Chúa Jêsus đã phán: **Đức Chúa Trời là Thần, nên ai thờ lạy Ngài thì phải lấy tâm thần và lẽ thật mà thờ lạy.** (Giăng 4:24) Đức Chúa Jêsus đã phán Ngài với Đức Chúa Cha là một, nên khi chúng ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời chép trong Kinh Thánh thì ấy là chúng ta đang đối diện với Đức Thánh Linh, Thần của Đức Chúa Trời vậy.

Khi chúng ta đối diện với Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh thì Đức Thánh Linh nhìn vào lòng của chúng ta và Ngài biết chúng ta nghĩ gì về Lời của Ngài. Như Đức Chúa Jêsus đã phán với các môn đồ của Ngài rằng: **Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.** (Giăng 14:21)

Việc La-ban gả Lê-a cho Gia-cốp cùng cắt con đòi Xinh-ba cho theo hầu Lê-a, đó là tình yêu của Đức Chúa Trời dành cho những người yêu mến Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài và để linh hồn chúng ta có thể làm trọn được bổn phận của mình, là vâng giữ và làm theo Luật pháp của Ngài, thì Đức Chúa Trời sẽ ban Lẽ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Ngài cho chúng ta và để chúng ta có thể hiểu được những sự sâu nhiệm giấu bên trong các Lời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, thì linh hồn chúng ta phải trước hết được sanh lại, mà việc La-ban gả Lê-a cho Gia-cốp cùng cắt con đòi Xinh-ba theo hầu Lê-a đó là bóng.

Khi Ra-chên thấy mình không sanh con cho Gia-cốp, thì người ra điều kiện với Gia-cốp phải khiến mình có con qua việc Gia-cốp phải chấp nhận ăn nằm với Bi-la, người hầu gái của mình và Gia-cốp đã chấp nhận yêu cầu đó và kết quả là Bi-la đã sanh một con trai cho Gia-cốp và Ra-chên đặt con trai đó là **Đan**.

Đây là một sự mâu nhiệm, đó là tự linh hồn của người tin Chúa vốn là một ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va và tự ngọn đèn đó không thể tự thấp sáng trở lại và như vậy, linh hồn người đó không thể làm trọn bổn phận của mình ở trước mặt Đức Chúa Trời, là phải quản trị thân thể xác thịt mình vâng giữ và làm theo mọi điều đã chép ở trong cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời. Như vậy, trong khi thân thể người đang sống mà ngọn đèn nơi linh hồn không được thấp sáng trở lại, thì thân thể người đó qua đời, linh hồn người đó chết.

Ra-chên đã nói với Gia-cốp rằng: **hãy cho tôi có con, bằng không tôi chết.** Nói chính xác là nếu người tin Chúa không sanh bông trái cho Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì đến kỳ, linh hồn người đó sẽ chết, đồng nghĩa với việc người tin Chúa nào không vâng giữ, không tuân theo Luật pháp của Đức Chúa Trời thì linh hồn người đó sẽ hư mất đời đời.

Gia-cốp đã ăn nằm với Bi-la, người hầu gái của Ra-chên và người đã qua Bi-la mà có được một con trai, đặt tên là Đan.

Tại sao không phải là Gia-cốp đặt tên cho con trai của mình, mà lại là Ra-chên?

Hãy nhớ: Gia-cốp là bóng về loài người chúng ta, còn Ra-chên là bóng về Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh. Như vậy, khi chúng ta vâng theo Lời Đức Chúa Trời đã chép trong Kinh Thánh mà làm một việc gì được thành công, thì công việc đó không thuộc về chúng ta, mà thuộc về Đức Chúa Trời, là Đấng đã ban Lời của Ngài cho chúng ta. Nhưng vì chúng ta có vâng theo Lời Chúa mà làm, thì linh hồn của chúng ta sẽ được Chúa thương xót mà ban ơn cho. Chúng ta có thể thấy rõ Lẽ thật này, đó là tự Gia-cốp không thể sanh con, mà là qua Lê-a, qua Bi-la mà người có con và đó là bóng về việc, khi chúng ta vâng theo tiếng phán của Đức Chúa Trời (khi chúng ta đối diện với Lời của Đức Chúa Trời hoặc Lẽ thật hoặc Luật pháp văn tự) mà làm theo, thì linh hồn của chúng ta sẽ từng bước một được phục hồi sự sống mình, mà các con của Gia-cốp được sanh bởi Lê-a, bởi Bi-la đó là bóng về quyền phép của Lời Đức Chúa Trời hành động trong lòng chúng ta, khiến linh hồn từng bước một được phục hồi sự sống mình.

Vì loài người chúng ta được Đức Chúa Trời tạo nên có mục đích, đó là để Đức Chúa Trời tìm một dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ cho Ngài và nếu Đức Chúa Trời không giúp đỡ, không ban các ơn của Ngài cho linh hồn những người nào tin cậy nơi Danh Ngài mà vâng theo tiếng phán của Ngài, thì chúng ta không thể làm được điều gì cả. Vậy nên, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sửa soạn sẵn cho chúng ta một con đường để chúng ta, là những người được Đức Thánh Linh cảm động mà tin theo sự dắt dẫn của Ngài, thì chúng ta sẽ thấy những sự mâu nhiệm, mà Đức Giê-Hô-Va đã phán là **Đá đã thử nghiệm, là Nền bền vững, ai tin sẽ chẳng phải vội vãng.**

Ra-chên đặt tên con trai được sanh cho Gia-cốp bởi Bi-la đó là Đan. **Đan - Đan**^{H1835} chép trong Sáng thế ký

30 câu 6, đó là chữ דָּן - **Dan**, số 1835 ra từ chữ דִּינָא - **diyn**, số 1777 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **quan tòa, thẩm phán, người phân xử, trọng tài, tranh luận, đấu tranh, sự bào chữa, biện hộ, sự thực thi luật pháp;**

Đây là phần mà các thầy tế lễ của Nước Đức Chúa Trời phải có trong mình, nhưng chưa đủ, vì tên của **Dan** mang ý nghĩa của **kiến thức, trình độ, trách nhiệm, bổn phận, phần công việc phải làm**. Cũng như Luật pháp vậy, tự Luật pháp không thể làm được điều gì, vì cần phải có người thi hành việc công bố Luật pháp ra.

Và đó là lý do Gia-cốp tiếp tục ăn nằm với Bi-la, vì tên của **Bi-la-Bilhah**^{H1090} trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ là chữ בִּלְהָה - **Bilhah**, số 1090 ra từ chữ בָּלַח - **balahh**, số 1089 có nghĩa là: **Làm cho sợ hãi, làm cho lo lắng, làm cho khiếp sợ, gây sự phiền muộn, làm cho hồi hộp,**

Nếu người tin Chúa mà không có ơn **Bi-la** cho linh hồn mình, thì người ấy không thể có được tấm lòng nhận biết Danh Chúa mà kính sợ Danh Chúa. Nếu một người không có sự kính sợ Danh Chúa, thì người ấy sẽ không nhận biết trách nhiệm của linh hồn mình phải làm đang khi còn sống trong thân thể xác thịt mình, thì đến kỳ, khi thân thể xác thịt người đó qua đời, linh hồn người đó sẽ hư mất đời đời.

Tạ ơn Đức Chúa Trời là Đấng hằng thương xót đã biết trước mọi sự, nên Ngài đã sẵn ban ơn cho những linh hồn nào nhận biết thân phận mình là con trai của Đức Chúa Trời, mà hết lòng trở lại với Ngài, như Gia-cốp đã làm, thì đến kỳ, Thần Lẽ thật sẽ ban **Bi-la** cho linh hồn người đó và nhờ ơn được ban cho đó mà linh hồn người trở dậy bất thân thể xác thịt mình phải vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, là những sự đã được chép trong Kinh Thánh, như lời Ra-chên yêu cầu Gia-cốp phải làm theo ý mình đó là: **Này con đòi Bi-la của tôi, hãy lại cùng nó, hầu cho nó sanh để thay cho tôi, đặng phần tôi bởi nó cũng có con nữa.**

Có thể ai đó sẽ thắc mắc và không tin sự lạ này lại được coi là Lời Đức Chúa Trời mà chúng ta phải làm theo thì mới được sống?

Ra-chên là bóng về Lời Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh, và loài người phải tiếp nhận, vâng giữ và làm theo mọi điều đã chép trong cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời và nếu người nào làm theo Lời của Đức Chúa Trời thì linh hồn người đó sẽ nhờ sự làm theo Lời Đức Chúa Trời mà được sống, như Lời Chúa đã chép: **“Các người hãy tuân mạng lệnh của Ta, gìn giữ luật pháp của Ta đặng noi theo: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người. Vậy, hãy giữ luật pháp và mạng lệnh của Ta, người nào làm theo, thì sẽ nhờ nó mà được sống: Ta là Đức Giê-hô-va.”** (Lê-vi ký 18:4-5)

Nếu người nào có cuốn sách Luật pháp của Đức Chúa Trời (Kinh Thánh) mà không vâng giữ và không làm theo Lời Đức Chúa Trời đã chép trong cuốn sách đó, thì khi kỳ hạn đến, linh hồn người đó sẽ chết và người ta sẽ thắc mắc, **tại sao người đó có cuốn sách của sự sống trong tay mà linh hồn người đó lại chết?** Và người ta có thể sẽ nghi ngờ những lời chép trong cuốn sách đó là không có tác dụng, nên người đó mới chết. Như vậy, chính sự vô tín của người ta khiến cho Luật pháp của Đức Chúa Trời mất tác dụng (**chết**) cho chính người đó.

Khi Gia-cốp tiếp tục ăn nằm với Bi-la, thì Bi-la sanh tiếp cho Gia-cốp một con trai nữa, và chúng ta hãy xem, Ra-chên đặt cho con trai thứ hai này là gì?

Sáng thế ký 30:7-8: Bi-la, con đòi của Ra-chên, thọ thai nữa, và sanh một con trai thứ nhì cho Gia-cốp. Ra-chên rằng: Tôi đã hết sức chống cự với chị tôi, và tôi được thắng; vì cơ ấy, nàng đặt tên đứa trai này là Nép-ta-li.

Chúng ta hãy chú ý lời Ra-chên nói: **Tôi đã hết sức chống cự với chị tôi, và tôi được thắng;**

Bản King James version chép câu 8: ⁸And Rachel^{H7354} said^{H559}, With great^{H430} wrestlings^{H5319} have I wrestled^{H6617} with my sister^{H269}, and I have prevailed^{H3201}: and she called^{H7121} his name^{H8034} Naphtali^{H5321}.

Chữ hết sức - great^{H430} chép trong câu 8 trên, đó là chữ אֱלֹהִים - 'elohiym, số 0430 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **sự cai trị, thẩm phán, quan tòa, Đấng thánh, thiên sứ, công việc đặc biệt của Đức Chúa Trời;**

Chữ chống cự - wrestlings^{H5319} chép trong câu 8 trên, đó là chữ נַפְתָּוּל - **naphtuwl**, số 5319 ra từ chữ נַפְתָּל - **pathal**, số 6617 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **vật lộn, chiến đấu chống lại, sự đánh vật, sự xoắn lại, tỏ ra sự khó chịu, sự quanh co, cố chấp, ương ngạnh;**

Do người dịch đã cho rằng những sự đã chép đây là thuộc về loài người nên người ta dùng từ hết sức, nhưng nguyên văn chép là **bởi quyền năng đặc biệt hành động trong lòng mà Ra-chên vật lộn với chị của mình, là Lê-a, phải để cho mình có quyền sử dụng những sự vốn thuộc về mình (như Bi-la) để tạo điều kiện cho mình có con cho Gia-cốp qua Bi-la và bởi đó mà Ra-chên được thắng, nghĩa là được Lê-a nhượng bộ cho Ra-chên sử dụng Bi-la, người hầu gái của mình để ăn nằm với Gia-cốp mà có con cho Ra-chên.**

Tại điểm này chúng ta cần phải hiểu nguyên tắc của Lời Đức Chúa Trời đối với luật quyền sở hữu con người và tài vật cho người có chủ quyền, mà trong trường hợp này, Ra-chên có chủ quyền trên Bi-la, cũng như Lê-a có chủ quyền trên Xinh-ba vậy, theo luật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên.

Xuất Ê-díp-tô Ký 21:1-4: Đây là luật lệ người phải truyền cho dân sự: Nếu người mua một người đầy tớ Hê-bơ-rơ, nó sẽ hầu việc cho sáu năm; nhưng qua năm thứ bảy nó sẽ được thả ra, không phải thối tiền. Nếu nó vào ở một mình, thì sẽ ra một mình; nếu có vợ, thì sẽ ra với vợ. Nếu người chủ cưới vợ cho, và nếu vợ sanh được con trai hay gái, thì nó sẽ ra một mình, vợ và con thuộc về chủ.

Theo Lẽ thật, thì Bi-la thuộc về Ra-chên cũng như các ơn mà Đức Thánh Linh ban cho người tin Chúa như ơn nói tiếng mới, ơn nói tiên tri, ơn nói lời khôn ngoan, ơn nói lời tri thức, thì nếu người ấy vẫn trung thành hầu việc Chúa, thì các ơn đó luôn ở trong người và không bị đòi lại. Nhưng ai đó đã từng nhận được ơn của Chúa, rồi lại chối bỏ Chúa, thì các ơn đó sẽ bị đòi lại, nhưng nếu người đó không phạm tội đến nỗi chết, mà hết lòng trở lại cùng Chúa, thì các ơn đó sẽ được phục hồi, như có chép:

Rô-ma 11: 25-32: Vả, hỡi anh em, tôi không muốn anh em chẳng biết sự mầu nhiệm này, e anh em khoe mình khôn ngoan chẳng: ấy là một phần dân Y-sơ-ra-ên đã sa vào sự cứng lòng, cho đến chừng nào số dân ngoại nhập vào được đầy đủ; vậy thì cả dân Y-sơ-ra-ên sẽ được cứu, như có chép rằng: Đấng Giải cứu sẽ đến từ Si-ôn, cất sự vô đạo ra khỏi Gia-cốp; Ấy là sự giao ước mà Ta sẽ lập với họ, khi Ta xóa tội lỗi họ rồi. Nếu luận về Tin Lành thì họ là nghịch thù bởi cơ anh em, còn luận về sự lựa chọn, thì họ được yêu thương bởi cơ các tổ phụ; vì các sự ban cho và sự kêu gọi của Đức Chúa Trời chẳng hề đổi lại được bao giờ. Lại như khi trước anh em đã nghịch cùng Đức Chúa Trời, mà bây giờ được thương xót bởi sự nghịch của họ, thì cũng một thể ấy, bây giờ họ đã nghịch, hầu cho cũng được thương xót bởi sự thương xót đã tỏ ra với anh em. Vì Đức Chúa Trời đã nhốt mọi người trong sự bần nghịch, đặng thương xót hết thảy.

Việc Ra-chên vật lộn với Lê-a đây nói về công việc của Đức Thánh Linh, sẽ cân bằng các ơn của Ngài đối với những người được chọn (như Gia-cốp) mà Ngài quyết định ban ơn (Bi-la) cho người được chọn, để nhờ ơn (Bi-la) hành động nơi lòng của người đó mà sanh bông trái cho Luật pháp của Đức Chúa Trời (Ra-chên là bóng), cũng có nghĩa là được phục khả năng, phục hồi chức năng của linh hồn người đó để thi hành chức vụ, cùng là sự chỉ định của Đức Chúa Trời đối với người đó, để hoàn thành chức vụ được giao, đó là linh hồn người đó phải được phục hồi chức năng công bố Lời Chúa, thực hành quyền của thầy tế lễ (mà thế gian gọi là công tố viên) để đánh trận với quyền lực của ma quỷ, bắt chúng phải quy phục Luật pháp của Đức Chúa Trời.

Bi-la sanh con trai thứ hai cho Gia-cốp và Ra-chên đã đặt tên con trai đó là **Nép-ta-ly - Naphtali**^{H5321}.

Chữ **Nép-ta-li - Naphtali**^{H5321} chép trong Sáng thế ký 30 câu 8 trên, đó là chữ נַפְתָּלִי - Naphtaliy, số 5321 ra từ chữ נַפְתָּל - pathal, số 6617 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Sự chiến đấu chống lại, cuộc đấu tranh, cuộc vật lộn, sự chống lại, sự cố gắng, sự tỏ ra những sự mình không thích;*

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã phán gì về chức vụ này liên quan đến sự Bi-la sanh Nép-ta-li cho Gia-cốp, là bóng về các tội tổ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ đánh trận cho Nước Đức Chúa Trời:

Giăng 18:33-37: Phi-lát bèn vào trường án, truyền đem Đức Chúa Jêsus đến, mà hỏi rằng: Chính người là Vua dân Giu-đa, phải chăng? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người nói điều đó tự ý mình, hay là có người đã nói điều đó với người về Ta? Phi-lát trả lời rằng: Nào có phải ta là người Giu-đa đâu? Dân người cùng mấy thầy tế lễ cả đã nộp người cho ta; vậy người đã làm điều gì? Đức Chúa Jêsus đáp lại rằng: Nước của Ta chẳng phải thuộc về thế gian này. Ví bằng nước của Ta thuộc về thế gian này, thì tôi tớ của Ta sẽ đánh trận, đặng Ta khỏi phải nộp cho dân Giu-đa; nhưng hiện nay nước Ta chẳng thuộc về hạ giới. Phi-lát bèn nói rằng: Thế thì người là vua sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Thật như lời, Ta là vua. Này, vì sao Ta đã sanh và vì sao Ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe được tiếng Ta.

Chính Đức Chúa Jêsus đã thi hành chức vụ thầy tế lễ nhà Vua khi Ngài nói với Phi-lát với tư cách một vị Vua, chứ không phải là một tội nhân, vì Ngài không hề nói những lời như người ta tự bào chữa cho mình, nhưng Ngài phán về sự cai trị của Nước Đức Chúa Trời. Ngay tại điểm này, Đức Chúa Jêsus đã công bố một Lẽ thật và cũng là mạng lệnh về trách nhiệm, chức vụ của những người sẽ được chỉ định làm tôi tớ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ phải làm, đó chức vụ thuộc về Ra-chên (*Lời của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh*) thuộc linh mà Đan và Nép-ta-li là bóng.

Mọi người tin Chúa phải trở nên một đồng đội thánh, một thầy tế lễ trong nước thầy tế lễ của Giê-hô-va Đức Chúa Trời, là chức vụ mà người ta không thể tự tạo được cho mình bằng bất kỳ cách nào, nhưng là bởi quyền phép của Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời và bởi quyền phép của Đức Thánh Linh hành động theo Luật pháp trọn vẹn của Ngài.

Việc Gia-cốp nhận được những sự ban cho của La-ban đó là có điều kiện và có nguyên tắc rõ ràng chứ không phải do người ta cầu nguyện mà xin Chúa ban các ơn đó cho mình.

Chúng ta hãy trở lại với lúc ban đầu của Gia-cốp, khi người đến với La-ban.

Sáng thế ký 29:1-20: **Đoạn, Gia-cốp lên đường, đi đến xứ của dân Đông phương. Người nhìn xem, thấy một cái giếng trong đồng ruộng, gần đó có ba bầy chiên nằm nghỉ, vì nơi này là chôn người ta cho các bầy chiên uống nước. Hòn đá đặt trên miệng giếng rất lớn. Các bầy chiên đều hiệp lại đó, rồi họ lăn hòn đá trên miệng giếng ra, cho các bầy uống nước; đoạn, lăn đá lại chỗ cũ, đặt trên miệng giếng. Gia-cốp hỏi mấy tay chăn chiên rằng: Hỡi các anh! các anh ở đâu đây? Bọn đó đáp rằng: Chúng tôi ở Cha-ran đến. Người hỏi: Các anh có biết La-ban, con trai Na-cô, chăng? Đáp rằng: Chúng tôi biết. Lại hỏi: Người đó được mạnh giỏi chăng? Đáp rằng: Người vẫn được mạnh giỏi, và này, Ra-chên, con gái người, đang đi đến cùng bầy chiên kia. Người nói: Này, trời hãy còn sớm, chưa phải là giờ nhóm hiệp các súc vật; vậy, các anh hãy cho bầy chiên uống nước, rồi thả đi ăn lại đi. Đáp rằng: Chúng tôi làm như vậy chẳng được; phải đợi các bầy hiệp lại đủ hết rồi, bấy giờ mới lăn hòn đá trên miệng giếng ra, cho bầy uống nước được. Vả, đang lúc người còn nói chuyện cùng bọn đó, thì Ra-chên dắt bầy chiên của cha nàng đến, vì nàng vốn là người chăn chiên. Khi vừa thấy Ra-chên, con gái La-ban, cậu mình, thì người liền lại gần lăn hòn đá ra khỏi miệng giếng, cho bầy chiên của La-ban, cậu mình, uống nước. Gia-cốp hôn Ra-chên, cất tiếng lên khóc; rồi nói cho nàng biết rằng mình là bà con với cha nàng, tức con trai của Rê-be-ca. Nàng bèn chạy về thuật lại cho cha hay. Vừa khi nghe nói Gia-cốp, con trai của em gái mình, thì La-ban chạy đến trước mặt người, ôm chàng lấy mà hôn, rồi mời vào nhà. Gia-cốp thuật lại cho La-ban nghe các việc đã xảy qua. La-ban bèn đáp rằng: Thật vậy, cháu là cốt nhục của cậu; rồi Gia-cốp ở một tháng cùng cậu. Đoạn, La-ban nói cùng Gia-cốp rằng: vì cơ cháu là bà con của cậu, cháu giúp công không cho cậu thôi sao? Tiền công bao nhiêu hãy nói cho cậu biết. Vả, La-ban có hai con gái, con lớn tên là Lê-a; con nhỏ tên là Ra-chên. Mắt Lê-a yếu, còn Ra-chên hình dung đẹp đẽ, vẻ mặt tốt tươi. Gia-cốp yêu Ra-chên nên nói rằng: Vì nàng Ra-chên, con út cậu, tôi sẽ giúp việc trong bảy năm. La-ban trả lời rằng: Thà cậu gả nó cho cháu hơn là gả cho một người khác; hãy ở với cậu. Vậy, Gia-cốp vì Ra-chên, phải giúp việc trong bảy năm: nhưng bởi yêu nàng, nên coi bảy năm bằng chừng đôi ba bữa.**

Gia-cốp là người chăn chiên và người hiểu biết mọi sự thuộc về công việc của người chăn chiên cùng biết quan tâm đến nhu cầu của bầy chiên, nên khi chưa được gặp La-ban, Gia-cốp đã có sự lo lắng cho bầy chiên dù không phải thuộc về mình. Khi được ở lại với La-ban, Gia-cốp đã không đòi hỏi bất kỳ điều gì cho cuộc sống của xác thịt mình, nhưng người nói với La-ban điều lòng người ao ước, đó là được lấy Ra-chên làm vợ.

Ra-chên là bóng về Luật pháp của Đức Chúa Trời được chép thành văn tự trong Kinh Thánh và điều Gia-cốp đã nói với La-ban đó chính là điều Đức Thánh Linh muốn người tin Chúa sẽ nói với Ngài bằng tấm lòng thật của mình, đó là muốn được làm con kế tự Lời của Đức Chúa Trời.

Bạn hãy nhìn vào chặng đường mình đã đi qua và nhìn vào những sự mình đã nhận được từ nơi Chúa để nhận biết những sự mình cần phải có cho sự sống của linh hồn mình, theo tiêu chuẩn của Lời Chúa chưa.

Thi-Thiên 23:1-6: **Đức Giê-hô-va là Đấng chăn giữ tôi: tôi sẽ chẳng thiếu thốn gì. Ngài khiến tôi an nghỉ nơi đồng cỏ xanh tươi, dẫn tôi đến mé nước bình tịnh. Ngài bỏ lại linh hồn tôi, dẫn tôi vào các lối công bình, vì cơ Danh Ngài. Dầu khi tôi đi trong trùng bóng chết, Tôi sẽ chẳng sợ tai họa nào; vì Chúa ở cùng tôi; Cây trượng và cây gậy của Chúa an ủi tôi. Chúa dọn bàn cho tôi Trước mặt kẻ thù nghịch tôi; Chúa xúc dầu cho đầu tôi, chén tôi đầy tràn. Quả thật, trọn đời tôi Phước hạnh và sự thương xót sẽ theo tôi; Tôi sẽ ở trong nhà Đức Giê-hô-va Cho đến lâu dài.**